

## VÔ LƯỢNG THỌ NHƯ LAI QUÁN HẠNH CÚNG DƯỜNG NGHI QUỸ

Hán dịch : Chùa Đại Hưng Thiên\_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí  
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Việt dịch : Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tầm Phạn Chú : HUYỀN THANH

Lúc bấy giờ Kim Cang Thủ tại Đại Chúng nơi Hội của Phật Tỳ Lô Giá Na , từ tòa đứng dậy , chấp tay cung kính bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Con vì các loài chúng sinh tạo các nghiệp ác trong đời vị lai Mật Pháp nơi đời ác năm trước tạp nhiễm , nói Vô Lượng Thọ Phật Đà La Ni, tu tập ba món Bí Mật, chứng Niệm Phật Tam Muội, được sanh về cõi Tịnh Độ, đắc địa vị Bồ Tát. Không thể dùng một chút ít phước tuệ phương tiện mà về được cõi kia. Vì vậy y theo Giáo Pháp, chánh niệm tu hành tức quyết định được sanh Cực Lạc Thế Giới, Thượng Phẩm Thượng Sanh, đắc Sơ Địa.

Nếu người Tại Gia, Xuất Gia nguyện sanh về Tịnh Độ , trước hết phải vào Mạn Đà La , thọ Pháp Quán Đảnh. Sau đó theo Thầy , học cách thức tụng niệm. Hoặc chỗ đất Tối Thắng, hoặc tùy nơi chỗ ở đắp đất sạch sẽ , làm thành Đàn Vuông . trên treo Thiên Cái, chung quanh treo phướng. Trên Đàn chia làm tám phần, lấy bột Bạch Đàn Hương xoa bôi nơi Thánh Vị. Cửa Tây của Đàn an đặt Tượng Vô Lượng Thọ Như Lai. Người Trì Tụng ở phía Đông , ngồi xoay mặt về phía Tượng Phật. Dùng tòa cỏ trang, đệm... ( tùy ý làm Tọa Cụ bằng vải... không dùng các da thú ). Mỗi ngày 3 thời tán rải các thứ hoa, đốt các thứ hương, an đặt 2 bình Ú Già ( nước sạch có bỏ hoa ) , bình bằng vàng bạc, đồng sứ đều được, đổ đầy nước thơm để nơi Đàn. Ở 4 góc Đàn đặt 4 cái Hiên Bình, đốt hương, đèn sáng, hương xoa, các món ăn uống, tùy sức bày biện . Tất cả đều thành Tâm gia trì cúng dường. Người Tu Hành mỗi ngày đều tắm rửa, mặc quần áo sạch sẽ, dùng Chân Ngôn gia trì. Lúc tắm rửa, suy nghĩ quán xét tất cả Hữu Tình Bốn Tánh vốn thanh tịnh, vì các trần lao che lấp cho nên không ngộ được Chân Lý , mê thất (Mê muội đánh mất) Bồ Đề , chìm đắm trong Sinh Tử, thọ vô lượng Khổ. Do đó nên nói Pháp **Tam Mật Gia Trì** khiến tự tha đều được thanh tịnh. Liền dùng hai tay tác Liên Hoa Hợp Chưởng, tụng Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn . Chân Ngôn là :

“ **Án, sa phạ bà phạ truật đà sa phạ, đạt ma sa phạ bà phạ, truật độ hám** “

ॐ स्रद्धा सर्वा धर्मा स्वार्था सुद्धा उहम

\* ) OM\_SVABHÀVA ‘SUDDHA , SARVA DHARMA SVABHÀVA ‘SUDDHA UHAM

Do sức Chân Ngôn gia trì, tức thành tắm rửa Nội Tâm trong sạch.

\_ Mỗi khi vào Đạo Trường , đứng thẳng thấn trước Bồn Tôn , chấp tay Liên Hoa Hợp Chưởng, nhắm mắt vận tâm tưởng tại Cực Lạc Thế Giới trước Phật Vô Lượng Thọ cùng các Bồ Tát quyền thuộc. Ta đem 5 vốc sát đất , tưởng trước Phật và các vị Bồ Tát đều có ta cung kính tác lễ. Liên tụng Phổ Lễ Chân Ngôn. Chân Ngôn là :

“ **Án, tát phạ đát tha nga đá bá na, mãn đà năng ca lô di** “

ॐ स्रद्धा तथान्गादाबानाम्नां नमो नमो नमो

\* ) OM\_ SARVA TATHÀGATA PÀDA VANDANÀM , KARA UMI

Quy gối phải sát đất, chấp tay để nơi ngực, chí thành Sám Hối tất cả Tội Chướng từ xưa đến nay và Tù Hỷ tất cả Phước Nghiệp của chư Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác và tất cả Hữu Tình. Quán mười phương Thế Giới, nơi có các Như Lai thành Chánh Giác đều Thỉnh Chuyển Pháp Luân. Tất cả Như Lai vào Niết Bàn, đều thỉnh các Ngài ở lại nơi đời và phát nguyện rằng :” **Con xin nguyện đem các căn lành, sám hối, đánh lễ, tùy hỷ, khuyến thỉnh này thay đều hồi hướng . Nguyện cho tất cả Hữu Tình đều được vãng sanh Cực Lạc Thế Giới, thấy Phật nghe Pháp, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề** “ Sau đó ngồi Bán Già hoặc Toàn Già , dùng hương xoa tay. Trước tiên kết Phật Bộ Tam Muội Gia Ấn : hai tay chấp lại trống lòng, mở 2 ngón trở đầu hơi cong dựa vào đốt trên của ngón giữa, mở 2 ngón cái vịn vào vân thứ nhất của 2 ngón trở tức thành. Tưởng Vô Lượng Thọ Như Lai có 32 Tướng tốt và 80 vẻ đẹp rõ ràng, liên tụng Phật Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn :

“ **Án, đát tha nga đa nạp bà phạ dã, ta bà ha** “

ॐ तथान्गादाबानाम्नां स्रद्धा

\* ) OM\_ TATHÀGATA UDBHAVÀYA \_ SVÀHÀ

Tụng ba hoặc bảy biến xong xả Ấn nơi đánh. Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn cảnh giác chư Phật đều tập hội gia trì cho Hành Giả mau được Thân Nghiệp thanh tịnh, tội chướng tiêu trừ, Phước Huệ tăng trưởng.

\_ Lại kết Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Ấn : hai tay chắp lại trống lòng, 2 ngón cái 2 ngón út đầu dựa nhau, 6 ngón kia hơi cong như hình hoa sen mới nở tức thành. Tướng Quán Tự Tại Bồ Tát với tướng hảo trang nghiêm có vô lượng Cu Chi Liên Hoa Thánh Chúng vây quanh, liên tụng Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn :

“ **Án, Bả na mô nạp bà phạ dã, sa bà ha** “

ॐ पद्म उद्भव स्रज

\* ) OM\_ PADMA UDBHAVÀYA \_ SVÀHÀ

Tụng ba biến hoặc bảy biến xong xả Ấn ở phía bên phải của đảnh. Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn cảnh giác Quán Tự Tại Bồ Tát và Liên Hoa Bộ Thánh Chúng đều lại gia trì Hành Giả mau được Ngữ Nghiệp thanh tịnh, nói ra lời gì mọi người ưa nghe, biện tài vô ngại, nói Pháp tự tại.

\_ Lại kết Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Ấn : Tay trái để nơi lưng tay phải, 2 ngón đầu nhau, ngón cái phải móc ngón út trái, ngón cái trái móc ngón út phải, như chày 3 chia tức thành. Để Ấn nơi ngực tướng Kim Cang Tạng với tướng hảo oai quang cùng vô lượng Cháp Kim Cang quyền thuộc vây quanh, tụng Kim Cang Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn :

“ **Án, phạ nhật rô nạp bà phạ dã, sa bà ha** “

ॐ वज्र उद्भव स्रज

\* ) OM\_ VAJRA UDBHAVÀYA \_ SVÀHÀ

Tụng ba hoặc bảy biến xong xả Ấn ở phía bên trái của đảnh . Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn cảnh giác Kim Cang Tạng Bồ Tát và Kim Cang Bộ Thánh Chúng đều lại gia trì Hành Giả mau được Ý Nghiệp thanh tịnh, chứng Tâm Bồ Đề, Tam Muội hiện tiền, mau được giải thoát.

\_ Lại kết Bị Giáp Hộ Thân Ấn : 2 ngón út 2 ngón vô danh, bên phải đè bên trái cài chéo nhau bên trong, 2 ngón giữa đứng thẳng đầu dựa nhau, 2 ngón trở cong như móc câu dựa vào lưng 2 ngón giữa không cho chạm nhau, 2 ngón cái thẳng vịn 2 ngón vô danh tức thành. Kết Ấn để nơi ngực , tụng Chân Ngôn, ấn 5 chỗ trên thân, mỗi chỗ một biến. Trước tiên là Trán, tiếp đến vai phải, vai trái, tim, yết hầu. Khởi Tâm Đại Từ Bi biến khắp các Hữu Tình, nguyện đều được áo giáp Đại Bi trang nghiêm, mau xa lìa các chướng nạn, mau được thành tựu các việc tối thắng thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian. Quán xong tức thành áo giáp Kim Cương, tất cả các Ma không dám gây chướng nạn. Chân ngôn là :

“ **Án, phạ nhật ra nghi nễ , bát ra niệp bà đa dã, sa bà ha** “

ॐ वज्र मयि परपद्य स्रज

\* ) OM\_ VAJRA AGNI PRADIPTAYA \_ SVÀHÀ

Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn , nhờ sức Từ Bi thương xót mà tất cả Thiên Ma và các loài gây chướng nạn đều thấy Hành Giả có oai quang rực rỡ như mặt trời , nên đều sanh lòng Từ không dám làm chướng ngại, tất cả người ác không dám sai sử , thân không bị nghiệp chướng phiền não làm nhiễm, cứu hộ đường ác, nơi đời sau mau chứng Vô Thượng Bồ Đề.

\_ Lại kết Địa Giới Kim Cang Ấn Quyết : Trước tiên đưa ngón giữa của tay phải nhập vào ở giữa ngón trỏ và ngón cái của tay trái. Đặt ngón vô danh của tay phải vào giữa ngón út và ngón vô danh của tay trái , đầu ló ra. Ngón giữa trái quấn nơi lưng ngón giữa phải để ở giữa ngón trỏ và ngón giữa của tay phải. Ngón vô danh trái quấn nơi lưng ngón vô danh phải, để nơi ngón vô danh và ngón út của tay phải. Hai ngón út và hai ngón trỏ dựa đầu nhau. Hai ngón cái vịn ở dưới tức thành.Kết Ấn xong, tưởng Ấn như chày Kim Cang , đưa 2 ngón cái chạm xuống đất, tụng Chân Ngôn một biến, ấn nơi đất, làm ba lần liền thành Tòa Kim Cang kiên cố. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, chỉ lị chỉ lị, phạ nhật ra , phạ nhật lị , bộ ra , măn đà , hồng phẩn tra** “

ॐ ऎ ॐ ऎ वज्र वज्र सु व व व ॐ व

\* ) OM\_ KILI KILI VAJRA VAJRI BHÜR BANDHA HÙM PHAT

Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn, dưới gia trì đến Kim Cang Luân Tế , đều thành Giới Kim Cang bất hoại đại lực, các Ma không thể lay động, bỏ chút ít công sức mà được sự thành tựu lớn. Ở trong đất có các vật dơ uest , do sức gia trì đều được sạch sẽ, tùy Tâm xa gần liền thành Giới.

\_ Lại kết Kim Cang Tường Ấn : Như Ấn Địa Giới trên, mở bàn tay , thẳng 2 ngón cái như bức tường tức thành. Tưởng nơi Ấn phát ra lửa cháy rực rỡ. Đưa Ấn xoay bên phải 3 lần tức thành Kim Cang Tường Vách kiên cố .Chân Ngôn là :

“ **Ấn , tát ra tát ra, phạ nhật ra , bát ra ca ra , hồng phẩn tra** “

ॐ म म वज्र वज्र ॐ व

\* ) OM\_ SARA SARA VAJRA PRAKARA HÙM PHAT

Do kết Ấn tụng Chân Ngôn và sức quán tưởng mà tùy Tâm xa gần liền thành bức tường lửa Kim Cang. Các loài Ma, người ác , cọp , sói , sư tử , và các trùng độc không dám lại gần.

\_ Lại kết Hư Không Tạng Bồ Tát Ấn : Hai tay chấp lã, 2 ngón giữa, bên phải đè bên trái, cài chéo nhau bên ngoài đè ở lưng bàn tay. Hai ngón trỏ như hình Báu tức thành. Tưởng từ Ấn tuôn ra vô lượng các món cúng dường đầy đủ







\_ Lại kết Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường Ấn : Hai tay kết Kim Cang Hợp Chưởng, 2 ngón trở như hình Báu, thẳng 2 ngón cái tức thành. Chân Ngón là :

**“ Ấn , a mộ già bố nặ , ma ni , bát nạp ma, phạ nhật lệ,đát tha nghiệt đa , vĩ lộ chỉ đế , tam mãn đa, bát ra sa ra hồng “**

**ॐ ऋम्व सुरु म्म चश वरु गवगग शरुक्रु ममव सुमरु  
ॐ**

**\* ) OM\_ AMOGHA PÙJA MANI PADMA VAJRE TATHÀGATA  
VILOKITE SAMANTA PRASARA HÙM**

Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường Đà La Ni này, tụng 3 biến tức ở nơi Hội của Vô Lượng Thọ Như Lai và vô số vi trần các cõi nước đều tuôn mưa vô lượng các món cúng dường như mây biển. Như là : Hương thoa, tràng hoa, hương đốt, đàn Ma Ni sáng rỡ, các món ăn uống, quần áo, tràng phan, lọng, trống , các món âm nhạc cõi Trời... khắp cả cõi chư Phật và chúng Hội đều thành Chân Thật Cúng Dường.Tức được vô lượng phước tụ cũng như Hư Không không có ngăn mé, đời đời kiếp kiếp được sanh trong các Hội của Như Lai, hoa sen hóa sanh, được 5 món Thần Thông,phân thân trăm ức , hay ở nơi Thế Giới ứ ác cứu độ các khổ não của chúng sanh khiến được an lạc lợi ích, trong đời hiện tại được vô lượng quả báo, đời sau được sanh Tịnh Độ.

\_ Lại chuyên chú một lòng tưởng Vô Lượng Thọ Như Lai rõ ràng như ở trước mắt có đủ các tướng tốt cùng vô lượng quyến thuộc và Quốc Độ , Hiện Tiền Tam Muội thành tựu, chí thành một lòng phát nguyện vãng sanh , Tâm không leo qua cảnh khác, niệm niệm nối nhau. Liền tụng Vô Lượng Thọ Như Lai Tán Thán :

**Năng mô nhĩ đá bà đã**

**Năng mô nhĩ đá canh sái**

**Năng mô tấn để lý , my noa ca la đấp ma nĩnh**

**Năng mô nhĩ đá bà đã , nễ năng đã đế mẫu nĩnh**

**Tố khư phạ để dạ, nhĩ đa phạ nổ kiếm bà đã**

**Tố khư phạ để dựng, ca năng ca vĩ tức đát ra ca năng nãm**

**Na nễ ra hàm tố nghiệt đa, tố bội ra lãng khất rị đam**

**Đa phạ thát ra dạ đấp bát ra thể đa, my noa tả địa ma đa**

**Bát ra dạ nhĩ đảm , ma hộ my noa ra đát năng tán tả diễm**



Hành Giả ngày 3 thời thường tụng Kệ tán Phật Công Đức , cảnh giác Vô Lượng Thọ Như Lai không bỏ lời nguyện, phóng vô lượng ánh sáng chiếu thân Hành Giả khiến cho nghiệp chướng, các tội đều được tiêu trừ, thân tâm an lạc vui vẻ , ngôi lâu không sanh mỗi mảy, tâm được thanh tịnh, mau được Tam Muội, được nhập vào Quán Tự Tại Tam Ma Địa.

Nhắm mắt vận tâm quán nơi thân sạch sẽ trong suốt như mặt trăng ở tâm, ở trong mặt trăng tưởng chữ Hật rị (𑖦𑖯𑖱𑖳𑖴𑖵) phóng ra ánh sáng chiếu khắp

Hật Rị biến thành hoa sen tám cánh, trên hoa có Quán Tự Tại Bồ Tát với tướng tốt đầy đủ rõ ràng, tay trái cầm hoa sen, tay phải như đương mở hoa. Bồ Tát đương suy nghĩ các chúng hữu tình tại trong thân đầy đủ giác ngộ như hoa sen thanh tịnh Pháp Giới không nhiễm phiền não.

Ở nơi 8 cánh sen đều có các Như Lai đang ngồi Kiết Già nhập Định, mặt xoay về phía Quán Tự Tại, nơi cổ thân có ánh sáng màu vàng tỏa ra .

Tưởng hoa sen kia từ từ lớn khắp cả Hư Không, suy nghĩ Giác Hoa ấy chiếu khắp các Hải Hội của Như Lai, nguyện thành cúng dường rộng lớn. Nếu Tâm không rời Định này tức khởi thương xót vô biên tất cả hữu tình. Giác Hoa này chiếu đến thì tất cả khổ não đều được giải thoát đồng như Quán Tự Tại Bồ Tát.

Lại tưởng hoa sen từ từ nhỏ lại bằng thân mình, liền kết Quán Tự Tại Bồ Tát Ấn gia trì 4 chỗ : tim, trán, yết hầu, đỉnh. Ấn Tướng là 2 tay cài chéo các ngón bên ngoài, co 2 ngón trở như hình hoa sen, 2 ngón cái đứng thẳng tức thành. Tụng Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn. Chân Ngôn là :

**“ Ấn, phạ nhật ra, đạt ma, hật rị “**

**𑖦𑖯𑖱𑖳𑖴𑖵 𑖦𑖯𑖱𑖳𑖴𑖵**

**\* ) OM\_ VAJRA DHARMA \_ HRÌH**

Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn gia trì thì tự thân với Quán Tự Tại Bồ Tát không có sai khác.

\_ Lại kết Vô Lượng Thọ Như Lai Căn Bản Ấn: 2 tay cài chéo các ngón bên ngoài rồi nắm lại thành Quyền, 2 ngón giữa đứng thẳng dựa đầu nhau như cánh sen. Kết Ấn xong, tụng Vô Lượng Thọ Đà La Ni 7 biến, xả Ấn nơi đỉnh. Vô Lượng Thọ Như Lai Căn Bản Đà La Ni Chân Ngôn là :

**“ Năng mô ra đát năng đát ra dạ dã\_ Năng mô a rị dã nhĩ đa bà gia, đát tha nghiệt đa dạ, ra ha đế, tam miệu tam bột đà gia\_ Đát nễ dã tha : Ấn, a mặt**

lật đế \_ A mật lật đổ nạp bà phê \_ A mật lật đa tam bà phê \_ A mật lật đa bách  
bê \_ A mật lật đa tất đề \_ A mật lật đa đế tế \_ A mật lật đa vĩ khát lân đế \_ A  
mật lật đa vĩ khát lân đa nga nhĩ nĩnh \_ A mật lật đa nga nga nãng, kiết để ca lệ  
\_ Amật lật đa thú nỏ tỳ, sa phạ lệ \_ Tát bà lệ tha sa đà nĩnh , tát phạ hắc đa xá  
, khát sái dựng, ca lệ \_ sa ha “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

\*) NAMO RATNATRAYÀYA

ॐ नमो रत्नत्रयै नमो रत्नत्रयै नमो रत्नत्रयै

NAMAḤ ÀRYA AMITÀBHÀYA TATHÀGATÀYA ARHATE  
SAMYAKSAMBUDDHÀYA

ॐ नमो

TADYATHÀ :

ॐ नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो  
नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो  
नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो  
नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो नमो

OM\_ AMRTE \_ AMRTA UDBHAVE \_ AMRTA SAMBHAVE \_  
AMRTA GARBHE \_ AMRTA SIDDHE \_ AMRTA TEJE \_ AMRTA  
VIKRÀNTE \_ AMRTA VIKRÀNTA GAMINE \_ AMRTA KÌRTTI KARE \_  
AMRTA DUṄḌUBHI SVARE \_ SARVÀRTHA SÀDHANE KARMA KLE'SA  
KṢÀYAM KARE\_ SVÀHÀ

Vô Lượng Thọ Như Lai Đà La Ni này , tụng một biến liền tiêu tội 10 ác, 4  
trọng, 5 vô gián trong thân. Tất cả nghiệp chướng đều tiêu diệt.

Nếu Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni phạm các tội căn bản, tụng 7 biến liền được trở  
lại Giới Phẩm thanh tịnh.

Tụng mãn một vạn biến được Tam Ma Địa, không mất Tâm Bồ Đề, ở trong  
thân : Tâm Bồ Đề sáng tỏ như mặt trăng tròn đầy, khi mệnh chung thấy Vô  
Lượng Thọ Như Lai cùng vô lượng Cu Chi Bồ Tát lại nghinh đón, thân tâm vui vẻ  
, liền được vãng sanh Cực Lạc Thượng Phẩm Thượng sanh, chứng Bồ Tát Vị.

\_ Liền lấy râu chuỗi hạt sen để nơi tay , chắp lại như hoa sen chưa nở.  
Dùng Niệm Châu Chân Ngôn gia trì 7 biến. Chân Ngôn là ;

“ Án, phạ nhật ra, ngục hê dạ , nhạ bà, sa ma duệ, sa ha “

ॐ वज्रं गुह्यं रूपं समयै ॐ

\*) OM\_ VAJRA GUHYA JÀPA SAMAYE\_ SVÀHÀ

Gia trì xong, bưng xâu chuỗi để nơi đầu, chí thành phát nguyện :” Nguyện tất cả Hữu Tình mau được thành tựu sự mong cầu các Đại Nguyện về Thế Gian và Xuất Thế Gian. “.

Sau đó hai tay để nơi tim : tay phải lần hạt, tay trái đỡ chuỗi. Tụng Chú một biến đến chữ Sa Ha ( 𑖀𑖩 SVÀHÀ ) thì lần qua một hạt. Tiếng đọc không mau , không lớn , không nhỏ , không phát ra tiếng , phân minh rõ ràng. Tâm tưởng Tam Ma Địa thành cảnh Tịnh Độ , như trước thỉnh Vô Lượng Thọ Như Lai với đầy đủ tướng tốt ở tại trong Đàn. Quán tưởng cho rõ ràng, chuyên chú niệm tụng không gián đoạn, xa lìa tán loạn. Mỗi khi ngồi tụng một trăm cho đến một ngàn. Nếu không đủ 108 biến tức không thành biến số. Vô Lượng Thọ Như Lai gia trì tức Tâm thanh tịnh cho đến khi mở, nhắm mắt đều thấy Như Lai Vô Lượng Thọ ở trong Định đang nói Pháp mầu, mỗi chữ mỗi câu ngộ được vô lượng Môn Tam Ma Địa, vô lượng Môn Đà La Ni , vô lượng Môn Giải Thoát. Hiện tại thân này đồng với Quán Tự Tại Bồ Tát, mau đến cõi kia.

Niệm tụng xong , để xâu chuỗi nơi đầu phát nguyện là :” Nguyện cho tất cả Hữu Tình đều sanh về Thế Giới Cực Lạc, thấy Phật nghe Pháp, mau chứng Vô Thượng Bồ Đề “.

\_ Lại kết Định Ấn. Liền quán Tâm Bồ Đề ở trong thân sáng tỏ đầy đủ như mặt trăng. Lại suy nghĩ như thế này :” Thể Tánh của Tâm Bồ Đề xa lìa tất cả, không có ngăn mé, không có thủ xả, là Pháp Vô Ngã, là tướng Bình Đẳng, Bản Tâm vốn không sanh, không có tự Tánh “. Tức nơi mặt trăng tưởng chữ Hạt Rì ( 𑖀𑖩 HRĪḤ ) , nơi chữ phát ra ánh sáng, trong mỗi ánh sáng quán thành Thế Giới Cực Lạc có vô lượng Thánh Chúng vây quang Đức Phật Vô Lượng Thọ.

Như vậy niệm tụng Tam Ma Địa xong. Muốn ra khỏi Đạo Tràng, kết Bản Tôn Ấn , tụng Căn Bản Đà La Ni 7 biến , xả Ấn nơi đánh.

Tiếp tụng Kệ xưng tán

Lại kết Phổ Cúng Đường Ấn, tụng Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Đường Đà La Ni

Lại hiến Ú Già, trong Tâm cầu nguyện chư Thánh Chúng :” Cúi xin các Thánh Giả không bỏ Bản Thệ , ban cho con thành tựu “. Như vậy niệm tụng cúng dường xong

Lại kết Hỏa Viện Ấn, xoay bên trái một vòng để giải Kết Giới

Lại kết Bảo Xa Lộ Ấn, dùng 2 ngón cái hướng ra ngoài, bật 2 đầu ngón giữa, tụng Bản Chân Ngôn phụng tụng Thánh Chúng

Lại kết 3 Bộ Tam Muội Gia Ấn, mỗi thứ tụng Chân Ngôn 3 lần.

Lại kết Bị Giáp Hộ Thân Ấn, ấn 5 chỗ trên thân

Sau đó đối trước Bồ Tôn chí thành phát nguyện, lễ Phật , ra khỏi Đạo Tràng, tùy ý Kinh Hành, cần nên tụng Kinh Vô Lượng Thọ. Luôn luôn tinh tấn niệm tụng, tạo Tượng Phật, tạo chùa tháp, , ham ưa bố thí, giữ gìn Giới Cấm, Nhẫn nhục, tinh tấn, Thiền Định , Trí Tuệ. Có các điều lành thủy đều hồi hướng , cầu cho chúng sanh đều sanh Tịnh Độ Thượng Phẩm Thượng Sanh, chứng Hoan Hỷ Địa, được thọ ký Quả Vô Thượng Bồ Đề.

\_ Vô Lượng Thọ Như Lai Tâm Chân Ngôn :

“ **Ấn, lô kê thấp phạ ra, ra nhạ, hạt rị** “

ॐ 𑖀𑖄𑖡𑖄𑖢𑖄 𑖀𑖄𑖢𑖄

\* ) OM\_ LOKE' SVARA RÀJA \_ HRÌH

Chân Ngôn này tụng một biến bằng tụng một biến Kinh Di Đà, không thể nói đầy đủ hết công đức được.

“ **Ấn, a mật lật đá, đế tế, hạ ra, hồng** “

ॐ 𑖀𑖄𑖢𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄 𑖀𑖄𑖢𑖄𑖄𑖄𑖄

\* ) OM\_ AMRТА TEJE HARA HÙM

Pháp này thông tất cả Liên Hoa Bộ, Vô Lượng Thọ Như Lai Niệm Tụng Pháp.

Tụng 10 vạn biến liền thấy Phật A Di Đà, khi lâm chung quyết định vãng sanh về Thế Giới Cực Lạc.

VÔ LƯỢNG THỌ NHƯ LAI QUÁN HẠNH CÚNG DƯỜNG NGHI QUỸ

Mùa Hạ năm Bính Tý 1996

**VÔ LƯỢNG THỌ NHƯ LAI CĂN BẢN ĐÀ LA NI**

Phục hồi và chú giải Phạn Chú : HUYỀN THANH

𑖀𑖄𑖢𑖄 𑖀𑖄𑖢𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄

NAMO RATNATRAYÀYA ( Quy mệnh Tam Bảo )

𑖀𑖄𑖢𑖄 𑖀𑖄𑖢𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄 𑖀𑖄𑖢𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄 𑖀𑖄𑖢𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄𑖄

NAMAḤ ( Kính lễ ) ÀRYA ( Thánh ) AMITABHÀYA ( Vô Lượng Quang)  
TATHÀGATÀYA ( Như Lai ) ARHATE ( Ứng Cúng, Sát Tặc, A La Hán)  
SAMYAKSAMBUDDHÀYA ( Chính Đẳng Chính Giác )

𑖀𑖄𑖢𑖄

TADYATHÀ ( Như vậy, liền nói Chú là )

ॐ

OM ( Cảnh giác )

ॐ मृत

AMRTE ( Cam lộ )

ॐ मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) UDBHAVE ( Hiện lên )

ॐ मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) SAMMBHAVE ( Phát sinh )

ॐ मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) GARBHE ( Tạng, kho tàng )

ॐ मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) SIDDHE ( Thành tựu )

ॐ मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) TEJE ( Uy quang, uy đức )

ॐ मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) VIKRANTE ( Dững mãnh )

ॐ मृत मृत मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) VIKRANTA ( Dững mãnh ) GAMINE ( Đạt đến được )

ॐ मृत मृत मृत मृत मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) GAGANA ( Hư Không ) KÌRTTI ( Tương xứng )

KARE ( Tác làm , tạo tác )

ॐ मृत मृत मृत मृत

AMRTA ( Cam Lộ ) DUNDUBHI ( Cỏ, cái trống ) SVARE ( Âm Thanh )

ॐ मृत मृत मृत

SARVÀRTHA ( Tất cả nghĩa lợi ) SÀDHANE ( Nghi thức thành tựu )

ॐ मृत मृत मृत मृत मृत मृत

SARVA KARMA ( Tất cả nghiệp ) KLE'SA ( Phiền não ) KŞAYAM (cùng tận, không còn sót ) KARE ( Tạo tác )

ॐ मृत

SVÀHÀ ( Quyết định thành tựu, thọ hưởng mùi vị an lạc của Đại Niết Bàn )

Toàn bài Đà La Ni trên có thể diễn dịch là :

“ Quy mệnh Tam Bảo

*Kính lễ Thánh Vô Lượng Quang Như Lai Ứng Cúng Chính Đẳng Chính Giác*

*Như vậy : Hồi Cam Lộ ! Hiện lên Cam Lộ . Phát Sinh Cam Lộ. Kho Tàng Cam Lộ. Thành tựu Cam Lộ. Cam Lộ Uy Quang.Cam Lộ Dững mãnh đạt đến Cam Lộ Dững Mãnh . Rải đầy hư không Cam Lộ .Âm thanh của tiếng trống*

*Cam Lộ , thành tựu tất cả nghĩa lợi khiến cho tất cả nghiệp không còn phiền  
nã, thọ hưởng mùi vị an lạc của Đại Niết Bàn “*

Hoàn chỉnh Phạm Văn vào ngày 15/09/2006